

Số: 16/2023/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2023

## **THÔNG TƯ**

### **Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ**

*Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ từ trung ương đến địa phương trong cơ quan, tổ chức hành chính thuộc ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ từ trung ương đến địa phương, gồm:

1. Các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ;

2. Các cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ;

3. Các cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ.

#### **Điều 3. Nguyên tắc và căn cứ xác định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ**

1. Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ được xác định trên cơ sở nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số



62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

2. Căn cứ xác định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

**Điều 4. Danh mục vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ**

1. Danh mục vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ gồm 10 nhóm với 31 vị trí việc làm theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Cơ quan, tổ chức hành chính căn cứ Điều 3 Thông tư này; Danh mục vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ quy định tại khoản 1 Điều này; Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ quy định tại Điều 5 Thông tư này và tình hình triển khai công việc được giao trên thực tế để lựa chọn và xác định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ của cơ quan, tổ chức mình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ**

1. Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ gồm: nhóm năng lực chung, nhóm năng lực chuyên môn và nhóm năng lực quản lý.

Khung cấp độ xác định yêu cầu về năng lực đối với vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Trên cơ sở Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ quy định tại Phụ lục II; Khung cấp độ xác định yêu cầu về năng lực đối với vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này, cơ quan, tổ chức hành chính xây dựng Bản mô tả công việc và khung năng lực cụ thể đối với từng vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ tại cơ quan, tổ chức mình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.



## **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ Thông tư này, cơ quan, tổ chức hành chính nêu tại Điều 2 Thông tư này xây dựng Đề án vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức mình gửi cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ cùng cấp để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

## **Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp**

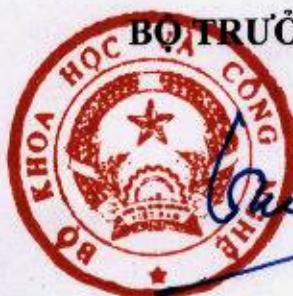
Đối với trường hợp công chức đang giữ ngạch công chức cao hơn so với ngạch công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm được quy định tại Thông tư này thì được bảo lưu cho đến khi có hướng dẫn mới về chế độ tiền lương theo quy định.

## **Điều 8. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2023.
2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tinh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Công báo; Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử của Bộ KH&CN;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, PC, TCCB.



*Huỳnh Thành Đạt*